

Số: 160/QĐ - CĐSP

Quảng Trị, ngày 02 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2017
của trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Biên bản ngày 29/6/2018 của Sở Tài chính Quảng Trị về xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2017 của Trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch-Tài chính trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2017 của trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị (theo Biểu số 4. Quyết toán thu-chi NSNN, nguồn khác... đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các phòng Kế hoạch - Tài chính, Hành chính Tổng hợp và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện quyết định này. H

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu
- Các phòng, khoa, tổ, trung tâm
- Lưu: VT, KH-TC

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



TS Trương Đình Thăng

Đơn vị: Trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị
Chương: 599

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC NĂM 2017

(Kèm theo Quyết định số 160/QĐ-QĐ ngày 02/7/2018
của Phó Hiệu trưởng-Phụ trách trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó			
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Chi hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ	Trích lập các quỹ
I	Quyết toán thu						
	Số dư năm trước mang sang:	96,395	96,395				
	Nguồn quản lý du học Thái Lan	96,395	96,395				
A	Tổng số thu	2.115,783	2.115,783				
1	Số thu phí, lệ phí (thu học phí)	24,558	24,558				
1,1	Lệ phí	0,000					
1,2	Thu học phí	24,558	24,558				
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	1.924,499	1.924,499				
3	Thu sự nghiệp khác	166,726	166,726				
B	Chi từ nguồn thu được để lại	1.899,638	1.899,638				
1	Chi từ nguồn thu phí được để lại	14,735	14,735				
1,1	Chi sự nghiệp- Học phí	14,735	14,735				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	14,735	14,735	9,272	0	5,463	0
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0,000	0,000				
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	1.718,177	1.718,177	198,489	13,94	1.292,684	213,064
3	Hoạt động sự nghiệp khác	166,726	166,726	0	0	166,726	0



C	Số thu nộp NSNN	206,874	206,874				
I	Nguồn thu học phí	9,823	9,823				
	40% thu tạo nguồn CCTL	9,823	9,823				
2	Hoạt động SN, SX, cung ứng dịch vụ	197,051	197,051				
	- Chi nộp thuế	40,266	40,266				
	- 40% chênh lệch thu>chi tạo nguồn CCTL	156,785	156,785				
	Số dư chuyển sang năm sau:	105,666	105,666				
	Nguồn quản lý du học Thái Lan	105,666	105,666				
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước						
1	Chi quản lý hành chính						
2	Chi nghiên cứu khoa học						
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	16.173,209	16.173,209	12.613,982	459,202	2.661,719	210,606
3,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	14.650,000	14.650,000	12.482,297	179,648	1.777,449	210,606
3,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.523,209	1.523,209	131,685	279,554	884,270	0,000
	- Tinh giản biên chế	114,219	114,219	114,219	0,000	0,000	0,000
	- Đào tạo Lào	538,770	538,770	17,466	99,554	421,750	0,000
	- Sửa chữa	180,000	180,000	0,000	180,000	0,000	0,000
	- Kỷ niệm 20 năm thành lập trường	40,000	40,000			40,000	
	- Nghiên cứu khoa học (cấp trường)	45,000	45,000			45,000	
	- Hỗ trợ chi phí học tập năm 2016 quyết toán 2017	227,400	227,700				
	- Hỗ trợ chi phí học tập	377,520	377,520	0,000	0,000	377,520	0,000

